ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 250 /KH-UBND	*Lạng Sơn, ngày 24 tháng 9 năm 2025*

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Quyết định số 1785/QĐ-TTg ngày 19/8/2025 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Nghị quyết số 206/2025/QH15 ngày 24/6/2025 của Quốc hội về cơ chế đặc biệt xử lý khó khăn, vướng mắc do quy định của pháp luật

Thực hiện Quyết định số 1785/QĐ-TTg ngày 19/8/2025 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Nghị quyết số 206/2025/QH15 ngày 24/6/2025 của Quốc hội về cơ chế đặc biệt xử lý khó khăn, vướng mắc do quy định của pháp luật (*sau đây viết tắt là Nghị quyết số 206/2025/QH15; Quyết định số 1785/QĐ-TTg),* UBND tỉnh Lạng Sơn ban hành Kế hoạch thực hiện trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Triển khai thi hành đồng bộ, thống nhất, kịp thời, hiệu quả Nghị quyết số 206/2025/QH15 và Quyết định số 1785/QĐ-TTg trên phạm vi toàn tỉnh; kịp thời tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc phát sinh trong thực tiễn do quy định của pháp luật do tỉnh ban hành, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh, bảo đảm phù hợp với Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới.

2. Yêu cầu

- Xác định rõ trách nhiệm, phân công nhiệm vụ cụ thể cho các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường và các cơ quan, tổ chức có liên quan trong việc triển khai thi hành Nghị quyết số 206/2025/QH15 và Quyết định số 1785/QĐ-TTg; bám sát mục tiêu, yêu cầu triển khai thi hành Nghị quyết số 66-NQ/TW.

- Bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ, thường xuyên, hiệu quả giữa các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường và các cơ quan, tổ chức có liên quan trong việc triển khai thi hành Nghị quyết số 206/2025/QH15 và Quyết định số 1785/QĐ-TTg.

- Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn, kịp thời giải quyết những khó khăn, vướng mắc trong quá trình tổ chức thực hiện Nghị quyết số 206/2025/QH15 và Quyết định số 1785/QĐ-TTg.

- Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Chủ tịch UBND các xã, phường chủ động triển khai thực hiện Kế hoạch theo đúng tiến độ, bảo đảm chất lượng, hiệu quả, tránh lãng phí.

II. NỘI DUNG KẾ HOẠCH

1. Tổ chức quán triệt, truyền thông về Nghị quyết số 206/2025/QH15

1.1. Tham dự các hoạt động quán triệt, truyền thông về Nghị quyết số 206/2025/QH15 do Trung ương tổ chức.

1.2. Tổ chức quán triệt sâu rộng nội dung của Nghị quyết đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân, đặc biệt là các đối tượng chịu tác động trực tiếp của Nghị quyết. Tuyên truyền về ý nghĩa, tầm quan trọng của Nghị quyết trong việc tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội bằng các hình thức trực tiếp (tổ chức hội nghị) và gián tiếp (thông qua cấp phát, đăng tải tài liệu do Bộ Tư pháp, các Bộ, ngành Trung ương đã biên soạn).

Chú trọng triển khai các nội dung của Nghị quyết theo văn bản số 2358/CV-HĐPH ngày 08/9/2025 của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh về việc quán triệt, thông tin, truyền thông về Nghị quyết số 206/2025/QH15, đặc biệt là cho cán bộ, công chức tham mưu xây dựng pháp luật.

Khai thác, sử dụng hiệu quả Infographic giới thiệu nội dung cơ bản của Nghị quyết do Bộ Tư pháp xây dựng và đăng tải trên Cổng Pháp luật quốc gia https://phapluat.gov.vn để khai thác, sử dụng phục vụ công tác thông tin, truyền thông.

Căn cứ tình hình cụ thể, các cơ quan, đơn vị, địa phương chủ động lựa chọn hình thức quán triệt, thông tin, truyền thông phù hợp, trong đó chú trọng ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số, kết hợp linh hoạt giữa truyền thông trên các phương tiện thông tin đại chúng và truyền thông trực tiếp nhằm tạo lan tỏa sâu rộng nội dung Nghị quyết.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.
- Cơ quan phối hợp: các sở, ban, ngành, cơ quan, tổ chức có liên quan.
- Thời gian thực hiện: từ quý III năm 2025 đến hết ngày 28/02/2027.
- Kết quả: Hội nghị, hội thảo, tọa đàm; tài liệu phổ biến, tài liệu truyền thông được đăng tải, cấp phát.

2. Theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường triển khai Nghị quyết

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.
- Cơ quan phối hợp: các sở, ban, ngành và UBND các xã, phường.
- Thời gian thực hiện: từ quý III năm 2025 đến hết ngày 28/02/2027.
- Kết quả: các văn bản đôn đốc, hướng dẫn.

3. Rà soát và đề xuất giải pháp hoàn thiện pháp luật để tháo gỡ khó khăn, vướng mắc do quy định pháp luật

Tiếp tục rà soát, xác định khó khăn, vướng mắc do quy định của pháp luật do Trung ương và tỉnh Lạng Sơn ban hành theo các tiêu chí: quy định mâu

thuẫn, chồng chéo trong cùng một văn bản quy phạm pháp luật hoặc giữa các văn bản quy phạm pháp luật; quy định của văn bản quy phạm pháp luật không rõ ràng, có nhiều cách hiểu khác nhau, không hợp lý, không khả thi, gây khó khăn trong áp dụng, thực hiện pháp luật; quy định của văn bản quy phạm pháp luật tạo gánh nặng chi phí tuân thủ; chưa có quy định hoặc có quy định của văn bản quy phạm pháp luật nhưng hạn chế việc đổi mới sáng tạo, phát triển động lực tăng trưởng mới, khơi thông nguồn lực, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, hội nhập quốc tế. Đồng thời đề xuất phương án xử lý khó khăn, vướng mắc theo nguyên tắc quy định tại Điều 3 Nghị quyết số 206/2025/QH15.

- Cơ quan chủ trì: các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường.

- Cơ quan phối hợp: Sở Tư pháp và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: từ quý III năm 2025 đến hết ngày 28/02/2027.

- Kết quả: Báo cáo rà soát khó khăn, vướng mắc do quy định của pháp luật và giải pháp hoàn thiện pháp luật.

4. Xử lý các khó khăn, vướng mắc do quy định của pháp luật

Trên cơ sở kết quả rà soát, cơ quan rà soát đề xuất phương án xử lý khó khăn, vướng mắc do quy định của pháp luật theo quy định tại khoản 1 Điều 4 Nghị quyết số 206/2025/QH15 và nghiên cứu xây dựng, ban hành theo thẩm quyền hoặc trình cơ quan có thẩm quyền ban hành văn bản để xử lý các khó khăn, vướng mắc do quy định của pháp luật.

- Cơ quan chủ trì: các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường.

- Cơ quan phối hợp: Sở Tư pháp, cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian ban hành: trước ngày 01/3/2027; bảo đảm phù hợp mục tiêu: *"Năm 2025, cơ bản hoàn thành việc tháo gỡ những "điểm nghẽn" do quy định pháp luật"* đã được xác định tại Nghị quyết số 66-NQ/TW và Kế hoạch số 219/KH-UBND ngày 17/8/2025 của UBND tỉnh.

- Kết quả: các văn bản quy phạm pháp luật được ban hành.

5. Tổ chức các hội nghị tập huấn chuyên sâu về nghiệp vụ và kỹ năng xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật theo Nghị quyết số 206/2025/QH15

Tổ chức hội nghị quán triệt, truyền thông Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15, Luật số 87/2025/QH15 sửa đổi, bổ sung Luật số 64/2025/QH15 và các văn bản quy định chi tiết và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật.

Tổ chức các hội nghị tập huấn chuyên sâu về nghiệp vụ và kỹ năng xây dựng, ban hành; kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật; tổ chức thi hành văn bản quy phạm pháp luật, trong đó triển khai chuyên sâu các nội dung cụ thể của Nghị quyết số 206/2025/QH15.

Biên soạn cẩm nang hướng dẫn nghiệp vụ xây dựng, ban hành; kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật, tổ chức thi hành văn bản quy phạm pháp luật.

- Nội dung, thời gian thực hiện bảo đảm theo nội dung, tiến độ quy định tại Kế hoạch số 223/KH-UBND ngày 26/8/2025 của UBND tỉnh triển khai thi hành Luật Ban hành VBQPPL.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường.

- Kết quả: các hội nghị tập huấn cho sở, ban, ngành, UBND các xã, phường; các tài liệu cẩm nang hướng dẫn nghiệp vụ được biên soạn, phát hành.

6. Báo cáo cơ quan có thẩm quyền về việc thi hành Nghị quyết số 206/2025/QH15

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường, cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: 6 tháng, hằng năm hoặc báo cáo đột xuất theo yêu cầu.

- Kết quả: các báo cáo đánh giá tình hình thực hiện Nghị quyết gửi Sở Tư pháp tổng hợp báo cáo UBND tỉnh theo quy định.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện các nhiệm vụ trong Kế hoạch này được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, các văn bản hướng dẫn thi hành và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

2. Đối với các nhiệm vụ triển khai trong năm 2025, các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường chủ động bố trí trong nguồn ngân sách nhà nước được giao năm 2025 để triển khai thực hiện.

3. Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường bố trí kinh phí chi thường xuyên trong dự toán ngân sách nhà nước hằng năm theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật để bảo đảm triển khai thực hiện Kế hoạch này.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Tư pháp có trách nhiệm giúp UBND tỉnh theo dõi, kiểm tra, đôn đốc các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường và các cơ quan khác có liên quan trong việc triển khai thực hiện nhiệm vụ được nêu trong Kế hoạch; tham mưu UBND tỉnh báo cáo Bộ Tư pháp kết quả thực hiện Kế hoạch này.

2. Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Chủ tịch UBND các xã, phường chịu trách nhiệm thực hiện Kế hoạch này.

Căn cứ nội dung Kế hoạch này và tình hình thực tiễn, các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường xây dựng kế hoạch hoặc văn bản chỉ đạo triển khai thi hành Nghị quyết số 206/2025/QH15 trong phạm vi quản lý của sở, ban, ngành và địa phương mình. Định kỳ 6 tháng, hằng năm hoặc đột xuất báo cáo kết quả thực hiện về Sở Tư pháp để tổng hợp, báo cáo cơ quan có thẩm quyền.

Sở Tài chính, Phòng chuyên môn phụ trách lĩnh vực tài chính thuộc UBND các xã, phường có trách nhiệm tổng hợp, kịp thời trình cấp có thẩm quyền phê duyệt dự toán ngân sách để triển khai thực hiện Kế hoạch.

3. Trong quá trình thực hiện Kế hoạch, nếu có khó khăn, vướng mắc, các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường kịp thời báo cáo UBND tỉnh (qua Sở Tư pháp) để xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:
- Bộ Tư pháp (B/c);
- Thường trực Tỉnh ủy (B/c);
- Thường trực HĐND tỉnh (p/h);
- Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành;
- CAT, Bộ CHQS tỉnh;
- HĐND, UBND các xã, phường;
- C, PCVP UBND tỉnh;
  các phòng CV, TTTT;
- Lưu: VT, NC(PVD).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Đoàn Thanh Sơn